

Số: /BC-MNCT

Chiến Thắng, ngày tháng 10 năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện công khai năm học 2023-2024 và kế hoạch thực hiện công khai năm học 2024-2025

Thực hiện Công văn số: 2941/SGDDĐT-KTKĐ ngày 24/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện Quy định về công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT;

Thực hiện kế hoạch số 35/KH-MNCT ngày 25/9/2023 của trường Mầm non Chiến Thắng về kế hoạch thực hiện công tác Công khai năm học 2023-2024; Trường Mầm non Chiến Thắng báo cáo kết quả thực hiện công khai năm học 2023-2024 và kế hoạch thực hiện công khai năm học 2024-2025 như sau:

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

\*. Quy mô lớp, học sinh:

- Tổng số nhóm lớp: 14 (Nhà trẻ: 03 nhóm; mẫu giáo: 11 lớp).

- Tổng số học sinh tại thời điểm hiện tại: 342 cháu .

\*. Đội ngũ:

- Tổng số 47 đ/c CBGVNV; trong đó: BGH: 03 đ/c; Giáo viên: 31 đ/c; Nhân viên 13 đ/c (Nhân viên nuôi dưỡng: 09 đ/c; kế toán: 01 đ/c; bảo vệ: 02 đ/c; Lao công 01.

So với năm học trước: Đội ngũ CBGV- NV ổn định

\* Cơ sở vật chất

- Tổng số 14 phòng học.

- Phòng chức năng: Hiện có 12 phòng (thiếu 09 phòng: 01 văn phòng; 01 phòng họp; 01 phòng GD thể chất; 01 phòng âm nhạc; 01 phòng Tiếng Anh; 01 phòng đa đa năng, 01 phòng thư viện, 01 phòng tin học; 01 phòng hỗ trợ GD hòa nhập trẻ khuyết tật)

- Trang thiết bị dạy và học: Cơ bản đáp ứng được yêu cầu tối thiểu.

- Hệ thống chống nóng, lạnh: Điều hòa, xốp trải nền đủ cho trẻ tại các lớp.

- Hệ thống đồ chơi ngoài trời: 07 bộ

\* So với năm học trước:

- CSVN đã được tu sửa khang trang. Tuy nhiên do ảnh hưởng của bão 01 số phòng học bị ngập dột, sơn tường nhà và trần bị mốc đen.

- Vườn cô tích và khu trải nghiệm cho trẻ bị hư hỏng do ảnh của bão yagi.

- Hệ thống giá đồ chơi ngoài trời cũ hỏng; trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi công nghiệp hạn chế...

#### II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CÔNG KHAI NĂM HỌC 2023 - 2024

##### 1. Kết quả thực hiện

TT	Nội dung công khai	Thời gian công khai	Hình thức công khai	Thời gian kết thúc công khai	Kết quả sau CK
1	Công khai về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	10/09/2023 25/05/2024	Niêm yết trên bảng tin nhà trường Trang web	09/11/2023 24/06/2024	Thực hiện tốt, không có ý kiến phản ánh.
2	Công khai về cơ sở vật chất	10/09/2023 25/05/2024	Niêm yết trên bảng tin nhà trường Trang web	09/10/2023 24/06/2024	Thực hiện tốt, không có ý kiến phản ánh.
3	Công khai về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục	10/09/2023 25/05/2024	Niêm yết trên bảng tin nhà trường Trang web	09/10/2023 24/06/2024	Thực hiện tốt, không có ý kiến phản ánh.
4	Công khai về kế hoạch hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục trong năm học	10/09/2023 25/05/2024	Niêm yết trên bảng tin nhà trường Trang web	09/10/2023 24/6/2024	Thực hiện tốt, không có ý kiến phản ánh.
5	Công khai về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm trước:	10/09/2023 25/05/2024	Niêm yết trên bảng tin nhà trường Trang web	09/10/2023 24/6/2024	Thực hiện tốt, không có ý kiến phản ánh.
6	Công khai thu chi tài chính	15/10/2023 25/07/2024	Niêm yết trên bảng tin nhà trường	14/11/2023 24/08/2024	Thực hiện tốt, không có ý kiến phản ánh.

## 2. Đánh giá chung

### 2.1 Ưu điểm:

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Phòng GD&ĐT huyện An Lão. Luôn có sự phối hợp chặt chẽ, đồng thuận giữa Ban giám hiệu, giáo viên và phụ huynh trong việc thực hiện quy chế công khai nhà trường.

- Nhà trường đã triển khai và thực hiện công khai theo đúng quy định

- Trong năm học 2023 - 2024 việc thực hiện quy chế công khai trong hoạt động của nhà trường có những chuyển biến tích cực, tình hình dân chủ từng bước được nâng lên, nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên có nhiều chuyển biến, có trách nhiệm cao trong công việc. Thực hiện tốt nội quy, quy chế của nhà trường, đoàn kết nội bộ, không có trường hợp tiêu cực tham nhũng bị xử lý.

- Thực hiện tốt quy chế công khai đã giúp cho quan hệ của cán bộ, giáo viên, nhân viên với phụ huynh được tốt hơn

- Phụ huynh an tâm về chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng của nhà trường, uy tín của nhà trường ngày một tăng

## **2.2 Tồn tại, hạn chế:**

Công tác khen thưởng trong thực hiện quy chế công khai chưa được tách riêng mà còn đánh giá chung với công tác khen thưởng của nhà trường, đảng, đoàn thể.

Có 1 số phụ huynh là ông bà đưa đón cháu, nên chưa có sự quan tâm đến vấn đề công khai tại bảng thông tin trường

## **2.3. Đề xuất, kiến nghị:** Không có

# **III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÔNG TÁC CÔNG KHAI NĂM HỌC 2024 – 2025**

## **1. Mục đích công khai**

- Mục đích: Công khai nhằm minh bạch các thông tin có liên quan của cơ sở giáo dục để nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động, người học, gia đình người học và xã hội biết, tham gia giám sát hoạt động của cơ sở giáo dục; tăng cường trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục.

- Yêu cầu: Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định về công khai.

## **2. Nguyên tắc thực hiện công khai**

Việc thực hiện công khai bảo đảm đúng các quy định tại Thông tư này và các quy định của pháp luật liên quan.

Thông tin công khai bảo đảm chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, dễ tiếp cận.

## **3. Công tác chỉ đạo thực hiện quy định công khai**

Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai của trường do Hiệu trưởng làm Trưởng ban; Phó Hiệu trưởng làm Phó trưởng ban; Tổ trưởng các tổ; đứng đầu các tổ chức đoàn thể là các ủy viên của Ban chỉ đạo; Hiệu trưởng (Trưởng ban chỉ đạo) tổ chức học tập, quán triệt nội dung Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT trong Hội đồng sư phạm nhà trường ngay từ đầu năm học;

Các thành viên trong Ban chỉ đạo thực hiện theo sự phân công của Trưởng, phó ban, căn cứ Quy định về công khai ban hành theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tiến hành thu thập thông tin, thống kê chất lượng giáo dục và giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; công khai thu, chi tài chính; Đồng thời phải đảm bảo thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường; trên trang thông tin điện tử của nhà trường và công khai tại đơn vị.

## **4. Các nội dung thực hiện công khai**

**4.1. Thông tin chung về cơ sở giáo dục:** (thực hiện công khai các nội dung theo Điều 4 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT).

- Tên cơ sở giáo dục
- Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của nhà trường.
- Loại hình của cơ sở giáo dục.
- Tổ chức bộ máy:
  - + Quyết định thành lập
  - + Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;
  - + Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.
  - + Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục; sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường;
  - + Quyết định thành lập, sáp nhập.
  - + Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục.
  - + Các văn bản khác: Chiến lược phát triển của nhà trường; quy chế dân chủ ở cơ sở; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của nhà trường và các quy định, quy chế nội bộ khác.

**4.2. Công khai về thu, chi tài chính:** (thực hiện theo Điều 5 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT).

- Tình hình tài chính trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:
  - + Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước; học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác)
  - + Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; chi hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.
- Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí và tất cả các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

- Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí.

- Số dư các quỹ theo quy định.

- Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

### **4.3. Công khai các nội dung theo mục 2 Điều 6, Điều 7 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT.**

#### **4.3.1. Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục mầm non**

- Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

+ Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

+ Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp;

+ Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

- Thông tin về cơ sở vật chất:

+ Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

+ Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn; khối phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

+ Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

+ Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác.

- Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

+ Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

+ Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm.

#### **4.3.2. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục mầm non**

- Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường trong năm học:

+ Kế hoạch hoạt động tuyên sinh, trong đó quy định rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyên sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyên sinh và các thông tin liên quan;

+ Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;

- + Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục mầm non với gia đình và xã hội;
- + Thực đơn hằng ngày của trẻ em;
- Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước:
  - + Tổng số trẻ em; tổng số nhóm, lớp; số trẻ em tính bình quân/nhóm, lớp (hoặc nhóm, lớp ghép);
  - + Số trẻ em học 02 buổi/ngày;
  - + Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú;
  - + Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ;
  - + Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi;
  - + Số trẻ em khuyết tật.
- Chương trình giáo dục đang thực hiện

## **5. Cách thức và thời điểm công khai**

### **5.1. Cách thức công khai**

- Công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường: Website: <https://mnchienthang.haiphong.edu.vn/>
- Niêm yết công khai tại bảng tin của trường.
- Công khai trong Hội đồng sư phạm nhà trường, các kỳ họp, các cuộc họp phụ huynh.

### **5.2. Thời điểm công khai**

- Công bố công khai các nội dung theo quy định tại điểm a, khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 14 của Thông tư này trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến ngày 30 tháng 6 hằng năm chưa có thông tin do nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức;

+ Công khai thêm trên cổng thông tin điện tử hoặc niêm yết tại bảng tuyên truyền các thông tin: kế hoạch giáo dục tháng, trước ngày 25 của tháng trước; kế hoạch giáo dục tuần, ngày và dự kiến thực đơn hàng ngày/tuần của trẻ em trước ngày thứ Bảy của tuần trước;

+ Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề theo quy định tại điểm b, khoản 1 và điểm b, khoản 2, Điều 14 của Thông tư này trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

- Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai. Thời gian niêm yết công khai trên bảng tin (tối thiểu là 90

ngày và sau khi niêm yết phải lưu giữ tài liệu công khai để bảo đảm cho việc tiếp cận thông tin tối thiểu là 05 năm kể từ ngày niêm yết).

- Ngoài việc thực hiện công khai theo quy định tại khoản 1, 2 của Điều này, nhà trường thực hiện công khai theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định theo quy chế và kế hoạch đề ra. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm 2023 - 2024 và kế hoạch triển khai của năm học 2024-2025.

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm nội dung 1: Công khai thông tin chung về cơ sở giáo dục: *(thực hiện công khai các nội dung theo Điều 4 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT)*

- Kế toán chịu trách nhiệm nội dung 2: Công khai thu chi tài chính *(thực hiện theo Điều 5 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT)*. Chuẩn bị các nội dung công khai có liên quan báo cáo cho Hiệu trưởng.

- Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm nội dung 3: Công khai các nội dung *(theo mục 2 Điều 6, Điều 7 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT)*.

*Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công khai năm học 2023-2024 và kế hoạch thực hiện công khai năm học 2024 -2025 của trường Mầm non Chiến Thắng./.*

### **Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT(Để b/c);
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Đặng Thị Nguyệt**